

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Số: **22/2022/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Hòa, ngày 15 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị S, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Trọng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Trọng T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Trọng T thống nhất giao cháu Nguyễn Trọng Thọ, sinh ngày 06/7/2015 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục và giao cháu Nguyễn Lê Trà My, sinh ngày 06/3/2020 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Trọng T thống nhất không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Trọng T thống nhất không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Trọng T thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị S tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị S đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002703 ngày 17/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên do đó hoàn trả cho chị S 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS H. Sơn Hòa;
- UBND xã Sơn Hội, H. Sơn Hòa
(Số 25/2014, quyển số 01/2013)
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Kha

